

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 07/3/2019
(V/v Tranh chấp xin ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI - TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hải Đăng

Các hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Nguyễn Minh Hoàng.

2/. Ông Huỳnh Công Tuy

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 428/2018/TLST-HN ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc “tranh chấp xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

1/. Nguyên đơn: Anh Châu Văn V, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp AĐ, xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Bị đơn: Chị Nguyễn Hồng T, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp AĐ, xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Hiện sống tại: ấp CG, xã VH A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh V và chị T có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/10/2018, lời khai trong quá trình tố tụng, cũng như lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Châu Văn V và bị đơn chị Nguyễn Hồng T thống nhất trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: vợ chồng anh chị cưới nhau vào khoảng năm 2012, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Anh chị có đi đăng ký kết hôn

tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo anh V xác định: thời gian đầu chung sống với nhau thì vợ chồng anh chị sống hạnh phúc, nhưng sau khi cưới nhau khoảng hơn hai năm thì vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng ngày càng căng thẳng và không còn hạnh phúc. Vợ chồng anh chị ly thân khoảng hơn 01 năm nay. Nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng cũng không thể hàn gắn lại được nên anh V yêu cầu xin được ly hôn với vợ anh là chị Nguyễn Hồng T.

Nguyên nhân ly hôn theo chị T xác định: thời gian đầu chung sống với nhau thì vợ chồng anh chị sống hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây thì vợ chồng anh chị phát sinh một số mâu thuẫn, do anh V có người phụ nữ khác bên ngoài. Hiện tại mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng nên chị đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh V.

Về quan hệ con chung: anh V và chị T thống nhất xác định thời gian chung sống vợ chồng anh chị có hai người con chung tên Châu Thúy V, sinh ngày 28/02/2012 và Châu Nguyễn Phúc N, sinh ngày 20/5/2015, hiện cả hai con đang sống cùng với anh V. Khi ly hôn anh V và chị T đều có yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu người kia phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh V và chị T thống nhất xác định vợ chồng anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung. Khi ly hôn anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn chị T chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Giữa anh V và chị T kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Nhưng do thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, quá trình Tòa án làm việc thì cả anh V và T đều có nguyện vọng muốn được ly hôn với nhau, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh V và chị T là hoàn toàn phù hợp.

Về con chung: Từ lúc vợ chồng anh V và chị T ly thân với nhau thì cả hai người con tên Châu Thúy V, sinh ngày 28/02/2012 và Châu Nguyễn Phúc N, sinh ngày 20/5/2015 là do anh V trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh V vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao cả hai người con cho anh V được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Anh V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Chị T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Khi ly hôn anh V và chị T không đặt ra yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí thì anh V phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh V có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với chị T. Chị T có địa chỉ cư trú tại huyện Đông Hải, sau khi Tòa án thụ lý vụ án thì chị T đã chuyển chỗ ở về huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Chị T đồng ý để Tòa án nhân dân huyện Đông Hải tiếp tục giải quyết vụ án của anh chị. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

[2] Về nội dung vụ án: giữa anh V và chị T kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã VH A, huyện HB cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 24/10/2012 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của anh V đối với chị T thì Hội đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống anh V và chị T lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Anh chị cũng đã ly thân khoảng hơn 01 năm qua. Trong thời gian qua cả hai anh chị đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện anh chị muốn hàn gắn lại với nhau, anh chị không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Quá trình Tòa án làm việc thì cả anh V và chị T đều có nguyện vọng được ly hôn với nhau. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn trong hôn nhân của anh chị đã rất trầm trọng, cuộc sống chung của anh chị là không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình ghi nhận sự thuận tình ly hôn của anh V và chị T để anh chị có một cuộc sống mới tốt đẹp hơn, ổn định hơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nuôi con chung: Tại phiên tòa anh V và chị T xác định hai người con tên Châu Thúy V, sinh ngày 28/02/2012 và Châu Nguyễn Phúc N, sinh ngày 20/5/2015 là do anh V trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục từ cách đây khoảng hơn 08 tháng, Hội đồng xét xử căn cứ điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự xác định đây là sự thật.

Chị T xác định nếu Hội đồng xét xử không xử giao cho chị nuôi hết cả hai người con thì chị yêu cầu được nuôi một người con, và nếu giao người con tên Châu T Vân cho chị được quyền nuôi dưỡng thì tạm thời chị vẫn gửi lại cho cha mẹ của anh V để tiếp tục việc học, đến khi nghỉ hè thì chị sẽ rước cháu về sống cùng với chị.

Hội đồng xét xử xét thấy trong thời gian khoảng 08 tháng qua anh V vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này. Mặt khác để tránh ảnh hưởng đến việc học tập của người con tên Châu Thúc V, sinh ngày 28/02/2012, cũng như tránh ảnh hưởng về sự xáo trộn tâm lý của cả hai người con của anh V và chị T, nên Hội đồng xét xử xem xét giao cả hai người con cho anh V được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Anh V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Chị T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Nếu sau này chị T chứng minh được việc anh V nuôi con, nhưng không lo lắng chăm sóc tốt cho cuộc sống của con thì chị có quyền nộp đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung và nợ chung: Do anh V và chị T không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51 và 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Châu Văn V và chị Nguyễn Hồng T.

2/. Về nuôi con chung: giao cả hai người con Châu Thúc V, sinh ngày 28/02/2012 và Châu Nguyễn Phúc N, sinh ngày 20/5/2015 cho anh Châu Văn V được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục.

Anh Châu Văn V không yêu cầu chị Nguyễn Hồng T phải cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Tạm thời miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Hồng T.

Chị Nguyễn Hồng T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

3/. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: không đặt ra xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: anh Châu Văn V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011456 ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho anh Châu Văn V và chị Nguyễn Hồng T biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
đã ký

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BL
- VKSND huyện Đông Hải
- THA huyện Đông Hải
- UBND xã VH A
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Lưu Hải Đăng